

ĐỔI MỚI TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ CẤP XÃ Ở HẢI PHÒNG HIỆN NAY

★ ThS LÊ KHẮC NGUYỄN ANH

Thành đoàn Hải Phòng

● **Tóm tắt:** Hệ thống chính trị cấp xã đã đóng góp rất to lớn vào quá trình phát triển về mọi mặt của thành phố Hải Phòng hơn 30 năm đổi mới vừa qua. Để đáp ứng được yêu cầu của quá trình phát triển của đất nước nói chung và của thành phố Hải Phòng nói riêng, hệ thống chính trị cấp xã cần được đổi mới cả về tổ chức và hoạt động theo đúng tinh thần của Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII, đổi mới nội dung và phương thức lãnh đạo của tổ chức đảng, đổi mới hoạt động của chính quyền xã, đổi mới hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân cấp xã, hoàn thiện cơ chế phối hợp của các tổ chức trong hệ thống chính trị cấp xã, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở là khâu đột phá trong hoàn thiện hệ thống chính trị cấp xã.

● **Từ khóa:** đổi mới tổ chức và hoạt động, hệ thống chính trị cấp xã ở Hải Phòng

1. Nhận thức rõ chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức trong hệ thống chính trị cấp xã.

Làm tốt vai trò, chức năng và nhiệm vụ của mình theo đúng Hiến pháp và pháp luật, các tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể và cả hệ thống chính trị ở xã sẽ tham gia và đóng góp vào hoạt động chung của toàn bộ hệ thống chính trị. Để làm được như vậy ngoài sự nỗ lực của bản thân xã cần thiết phải có sự lãnh đạo, chỉ đạo, sự phối hợp giúp đỡ và tạo điều kiện của cấp trên một cách thường xuyên, thiết thực.

Để xác định đúng giải pháp, phân định chức năng, nhiệm vụ và xây dựng các mối quan hệ

của các tổ chức chính trị ở xã, về mặt lý luận, tổ chức đảng và các tổ chức chính trị - xã hội có những đặc điểm sau:

i) Tính giới hạn trong việc giao nhiệm vụ của cấp trên đối với xã. Nghĩa là cấp trên không đôn cho xã những công việc thuộc cấp trên phải làm và không buộc xã phải làm mọi việc về quản lý hành chính nhà nước, phải tiến hành phân cấp, phân quyền thật mạnh cho cơ sở.

Phân cấp bao hàm trong nó sự xác định vị trí, nhiệm vụ, trách nhiệm của từng cấp phải thực hiện, chịu trách nhiệm trước cấp trên trực tiếp, trước nhà nước, xã hội và nhân dân theo những

quy định của Hiến pháp và pháp luật. Phân cấp đồng thời cũng có nghĩa là làm rõ phạm vi, giới hạn của những thẩm quyền được phép, có nghĩa là phân quyền, mở rộng quyền trong giới hạn cho phép để tăng cường tính chủ động, tự quản, tự chịu trách nhiệm.

ij) Tính đặc thù, sự khác biệt giữa xã và phường trong cùng cấp độ cơ sở. Phường không phải là cấp quản lý toàn diện các vấn đề kinh tế - xã hội như xã. Cụ thể hoá tinh thần của Nghị quyết của Đảng về đổi mới và nâng cao chất lượng hệ thống chính trị ở cơ sở xã, phường, thị trấn trong điều kiện đặc thù của hệ thống chính trị cấp cấp xã của Thành phố Hải Phòng. Mặc dù xã, phường, thị trấn là cùng cấp nhưng địa bàn xã lại có những đặc thù so với địa bàn của phường. Những đặc điểm này cần được lưu ý để có thể phân định chức năng, nhiệm vụ của từng yếu tố trong hệ thống chính trị cấp xã ở Hải Phòng cho phù hợp với thực tế.

2. Đổi mới nội dung và phương thức lãnh đạo của tổ chức Đảng cấp xã

Phương thức lãnh đạo là hệ thống các phương pháp, cách thức, biện pháp, hình thức, mà đảng bộ, chi bộ sử dụng để tác động vào hệ thống chính trị, các tầng lớp nhân dân và các lĩnh vực của đời sống xã hội ở xã nhằm đạt được mục tiêu và bảo đảm vai trò lãnh đạo của Đảng ở xã.

Đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy có nhiều nội dung:

Thứ nhất là cách thức ra nghị quyết, triển khai thực hiện nghị quyết, tổ chức thực hiện nghị quyết:

+ Về cách thức ra nghị quyết, qua khảo sát ở các xã cho thấy hầu hết các cấp ủy cơ sở đều dựa vào nghị quyết của cấp trên rồi đưa ra nghị quyết của địa phương mình mà không căn cứ vào thực trạng, đặc điểm của địa phương dẫn

đến tình trạng nghị quyết nhiều nhưng không khả thi. Vì vậy, đổi mới việc ra nghị quyết cho sát hợp với tình hình thực tế là công việc đầu tiên. Cần mạnh dạn, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm trước nhân dân để cấp ủy ban hành được những nghị quyết đúng đắn, thiết thực. Tùy thuộc vào yêu cầu nhiệm vụ, những vấn đề cần thiết, cấp bách mà cấp ủy xã cần ra những nghị quyết chuyên đề để công tác lãnh đạo được sâu sát, thiết thực, hiệu quả.

+ Cách thức triển khai nghị quyết là rất quan trọng, cần phải đổi mới. Nội dung nghị quyết đúng đắn, thiết thực nhưng cách triển khai, tổ chức thực hiện không tốt thì hiệu quả đạt được không cao. Có chủ trương nghị quyết rồi, làm sao để dân biết, dân hiểu, dân làm là cả một vấn đề. Đây cũng là một trong những vấn đề mà nhiều cấp ủy còn trăn trở. Thông thường khi triển khai nghị quyết, các cấp ủy đều triển khai ở chi bộ, sau đó giao cho đồng chí phụ trách phổ biến cho nhân dân (thế là xong bước dân biết). Đến bước dân hiểu, dân làm mới thực sự khó khăn. Do đó, mỗi cấp ủy cần xác định rõ các biện pháp triển khai nghị quyết của Đảng đến từng người dân để tạo nên sự đồng thuận về nhận thức, thống nhất cao trong hành động.

Thứ hai, phải đổi mới cách thức làm việc của cấp ủy đảng, không nên làm theo lối mòn đơn điệu mà phải phát huy, sử dụng công nghệ hiện đại để triển khai các chủ trương, yêu cầu về công tác lãnh đạo một cách nhanh chóng, thường xuyên, kịp thời. Phải phân công cụ thể nhiệm vụ cho các tổ chức, cá nhân một cách khoa học, hợp lý. Thực hiện chế độ giao ban, kiểm tra, đôn đốc tiến độ, chất lượng công việc một cách nghiêm túc

Thứ ba, phải xác định rõ ràng, cụ thể cách thức, phương pháp lãnh đạo đối với từng tổ chức trong hệ thống chính trị, không chung

chung, đùn đẩy hoặc lấn sấn, làm thay. Đảng ủy xã cần xây dựng quy chế làm việc với từng tổ chức để từ đó có kế hoạch cụ thể trong công tác lãnh đạo với các tổ chức trong hệ thống chính trị.

Thứ tư, cấp ủy đảng phải thực sự tiên phong, có đủ kiến thức, trí tuệ, năng động, chủ động, sáng tạo để tiếp tục nâng cao chất lượng của các xã nông thôn mới. Đảng ủy xã phải tiếp tục tập trung lãnh đạo các vấn đề kinh tế (quy mô sản xuất lớn, vấn đề ruộng đất cho sản xuất lớn, lựa chọn sản xuất hàng hóa, nâng cao năng suất, giá trị sản phẩm, thị trường tiêu thụ...); quy chế dân chủ cơ sở, năng lực thực hành dân chủ của nông dân, phát huy vai trò của đoàn thể chính trị - xã hội, xây dựng chính quyền thực sự phục vụ nhân dân, trong sạch, vững mạnh...; các vấn đề văn hóa - xã hội (an sinh xã hội, việc làm, đời sống, văn hóa, an ninh trật tự, môi trường, y tế, giáo dục...)

Thứ năm, đảng bộ xã thường xuyên, chú trọng công tác xây dựng Đảng, giữ vững kỷ luật Đảng, thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, kiện toàn tổ chức, xây dựng chi bộ vững mạnh, đảng viên tiên phong, gương mẫu, rèn luyện, trau dồi đạo đức theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, kiên quyết chống tham nhũng, suy thoái, biến chất của bộ phận cán bộ, đảng viên...

Thứ sáu, đổi mới công tác tuyên truyền vận động nhân dân, phát huy vai trò hạt nhân lãnh đạo của tổ chức đảng và đảng viên, tạo dựng niềm tin của quần chúng với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, phát huy tính tích cực chính trị, vai trò chủ thể của nông dân ở nông thôn mới. Gắn gũi, lắng nghe, tôn trọng ý kiến, nguyện vọng của nhân dân, phải xuất phát từ yêu cầu

của dân để suy nghĩ và hành động, tạo niềm tin vững chắc của dân với Đảng, chính quyền xã.

Thứ bảy, các tổ chức đảng cấp xã phải xây dựng cụ thể về quy chế hoạt động trên cơ sở Điều lệ Đảng, tránh sa vào tính sự vụ hoặc nặng tính hình thức, kèm theo việc thực hiện quy chế một cách nghiêm túc và thực chất. Các quy định của các cấp lãnh đạo Đảng và thực tiễn mọi mặt của tổ chức đảng xã cần tránh xảy ra tình trạng rập khuôn, cấp huyện ủy trực tiếp gợi ý, hướng dẫn định hướng cho các tổ chức đảng xã - nhất là tổ chức đảng ở các xã còn khó khăn, các xã thuộc huyện đảo trong quá trình xây dựng và thực hiện quy chế. Xây dựng quy chế cụ thể về hoạt động của tổ chức đảng xã phải bao hàm cả nội dung xây dựng và thực hiện quy chế làm việc giữa Bí thư cấp ủy với Chủ tịch HDND, Chủ tịch UBND, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và những người đứng đầu các đoàn thể nhân dân cấp xã theo nguyên tắc tập trung dân chủ để bàn và giải quyết kịp thời những công việc quan trọng và bức xúc trên địa bàn, bảo đảm cho cấp ủy đảng quán xuyến được các mặt công tác ở xã. Sớm khắc phục tình trạng chưa có thói quen làm việc bằng pháp luật, bằng quy chế thông qua việc thiết lập chế tài ràng buộc.

3. Nâng cao chất lượng hoạt động của chính quyền cấp xã

Hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước được đảm bảo, phát huy thông qua hoạt động của HDND và UBND. Mọi hoạt động của chính quyền xã tuyệt đối tuân thủ pháp luật, thực hiện nghiêm chỉnh đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, phục vụ nhân dân, ổn định, phát triển địa phương. HDND và UBND xã phải coi trọng việc đổi mới phương thức hoạt động để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ.

a. Nâng cao chất lượng hoạt động của HDND cấp xã

HDND xã tập trung vào việc xác định nội dung từng kỳ họp để bàn bạc, đi đến thống nhất ra được nghị quyết. Nghị quyết của HDND xã là căn cứ, cơ sở cho UBND thực hiện, vì thế phải sát thực, có tính khả thi, giải quyết những vấn đề đặt ra của xã, tránh mang tính hình thức, rập khuôn, sao chép, sai thẩm quyền, trái với qui định của pháp luật, sự chỉ đạo của cấp trên và nghị quyết đảng ủy xã.

HDND xã phải xây dựng được kế hoạch thực hiện nhiệm vụ của nhiệm kỳ, của từng năm, từng quý, xác định được nhiệm vụ trọng tâm, nhiệm vụ ưu tiên, nhiệm vụ cấp bách. Từ đó căn thiết ban hành nghị quyết chuyên đề.

Tăng cường hoạt động giám sát, kiểm tra của HDND xã đối với UBND, tạo ra sự chuyển biến chất lượng các kỳ họp của Hội đồng, từ chuẩn bị văn bản đến thảo luận, chất vấn, quyết định.

Đổi mới cách thức, nội dung tiếp xúc cử tri. Việc tiếp xúc cử tri ở cấp xã phải coi là việc thường xuyên, cụ thể, hiệu quả, thiết thực, thu hút đông cử tri tham gia, phải là cuộc đối thoại từ hai phía, tránh hình thức, chiếu lệ.

HDND cấp xã phải có quy chế làm việc thật cụ thể trong đó phân công rõ ràng những việc phải làm cho từng đại biểu trong tháng, trong quý, năm và cả nhiệm kỳ. Sau một năm nên đánh giá, phân tích rút kinh nghiệm, chỉ rõ những việc mà đại biểu đã làm được, làm chưa có hiệu quả hoặc chưa làm, nhắc nhở các đại biểu chưa hoàn thành nhiệm vụ công tác trong năm, biểu dương các đại biểu hoàn thành tốt công tác trong năm.

HDND xã phải xây dựng quy chế phối hợp, quy chế làm việc với UBND xã, với các đoàn thể cũng như với đảng ủy xã.

Đối với Thường trực HDND xã: phải lựa chọn Chủ tịch và Phó Chủ tịch HDND là người

có đủ trình độ năng lực thực hiện được chức năng nhiệm vụ do pháp luật quy định, phải có kỹ năng và khả năng chuẩn bị hoặc thẩm định nội dung các kỳ họp hội đồng cũng như chương trình hoạt động của HDND xã. Đồng thời, họ phải có khả năng tổ chức cụ thể hóa và thực hiện chương trình đó, cũng như có khả năng điều khiển các kỳ họp một cách chủ động, khoa học. Thường trực HDND phải duy trì chế độ làm việc nền nếp và đôn đốc các đại biểu thực hiện chức năng nhiệm vụ của người đại biểu.

Các kỳ họp HDND phải được tiến hành đúng thủ tục và quy trình, nội dung phải được chuẩn bị kỹ lưỡng, tập trung vào các vấn đề lớn ở xã. Thường trực HDND xã chủ trì kỳ họp phải định hướng và có khả năng làm chủ, kiểm soát được các nội dung thảo luận để các đại biểu thảo luận đúng vấn đề, đúng trọng tâm. Nghị quyết các kỳ họp phải thể hiện đầy đủ các vấn đề thảo luận thống nhất tại kỳ họp và được trình bày đầy đủ, ngắn gọn, xúc tích, có thể đề cập theo dạng kết luận của kỳ họp thay cho nghị quyết.

Đại biểu HDND xã là những người đủ khả năng làm nhiệm vụ đại biểu, khả năng này bao gồm: học vấn, năng lực, phẩm chất, kinh nghiệm, uy tín đối với quần chúng. Các đại biểu khi được bầu phải được bồi dưỡng định kỳ về kỹ năng hoạt động của đại biểu, nhất là kỹ năng giám sát, chất vấn, kỹ năng diễn đạt ý kiến của mình. Cần cải tiến chế độ đãi ngộ đối với đại biểu HDND.

b. Đổi mới và kiện toàn hoạt động UBND cấp xã

UBND xã phải chủ động phát huy vai trò, thực hiện chức năng, thẩm quyền trong định hướng phát triển địa phương một cách toàn diện, cụ thể là:

Thứ nhất, tập trung giải quyết vấn đề ruộng đất, xây dựng cánh đồng mẫu lớn để đưa sản xuất nông nghiệp lên quy mô lớn. Đây là tiền đề cho việc thực hiện cơ giới hóa, chuyên canh, áp dụng khoa học công nghệ vào sản xuất hàng hóa. Trong điều kiện nông thôn mới, đây là nội dung có ý nghĩa tiên quyết cho phát triển sản xuất với quy mô lớn, hiện đại - yếu tố quyết định sự phát triển toàn diện kinh tế - xã hội địa phương bền vững. Tuy nhiên, đây là vấn đề phức tạp nhất, còn tồn tại nhiều bất cập trên thực tế. Muốn vậy, UBND xã phải tuyệt đối tôn trọng pháp luật, vận dụng linh hoạt và sáng tạo những quy định của Nhà nước vào điều kiện địa phương theo thẩm quyền, tranh thủ sự ủng hộ của chính quyền cấp trên, đặt lợi ích của nhân dân lên trên hết. Hơn nữa, UBND cần tôn trọng dân, phải tuyên truyền, vận động, thuyết phục nhân dân, bàn bạc với dân để dân chủ động, tự giác thực hiện, công khai, minh bạch trong mọi quyết định, biện pháp để dân tin, dân làm. Đồng thời, cần phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, của tập thể thường trực UBND cũng như tính chuyên nghiệp của đội ngũ công chức chuyên trách, tham mưu cho lãnh đạo UBND.

Thứ hai, UBND xã chú trọng triển khai quy chế dân chủ ở cơ sở, thực sự phát huy tính tích cực chính trị của nông dân, vai trò tự quản của thôn làng; tuyên truyền, giáo dục ý thức tôn trọng, hiểu biết pháp luật. Thực hiện cơ chế "dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra" trong việc nâng cao chất lượng nông thôn mới.

Thứ ba, UBND tập trung thực hiện cải cách hành chính, phục vụ yêu cầu của nhân dân nhanh chóng, kịp thời. Áp dụng công nghệ thông tin trong quản lý để nâng cao hiệu quả. Đội ngũ cán bộ, công chức phải có tinh thần phục vụ, thái độ, đạo đức công vụ, trình độ,

đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của người dân mà thước đo là sự hài lòng của họ.

4. Củng cố và đổi mới hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân cấp xã

Một là, cần đổi mới nhận thức ở các cấp ủy đảng, chính quyền để xác định đúng vị thế của tổ chức Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân trong thực tiễn hoạt động của hệ thống chính trị cấp xã trước yêu cầu của tình hình hiện nay. Cần phải sớm khắc phục ngay một số biểu hiện trong công tác tổ chức cán bộ coi thường vị thế của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân cấp xã khi cho rằng: nếu cán bộ không đảm nhận được công việc của chính quyền thì đẩy sang làm công tác Mặt trận và các đoàn thể nhân dân. Đồng thời, tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng xã đối với công tác dân vận, phải coi trọng công tác vận động quần chúng, tạo điều kiện thuận lợi để Mặt trận Tổ quốc cùng với các đoàn thể nhân dân đóng vị trí là cơ sở nền tảng của chính quyền và cả hệ thống chính trị cấp xã.

Hai là, Mặt trận và các đoàn thể nhân dân cấp xã cần đổi mới nội dung và phương thức hoạt động nhằm phù hợp với từng đối tượng vận động, đa dạng hóa các hình thức tập hợp quần chúng để thực hiện tốt vai trò nòng cốt của khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Trong hoạt động của hệ thống Mặt trận và các đoàn thể nhân dân từ xã đến thôn làng, cần chủ động và có sự chuẩn bị kỹ lưỡng về nội dung sinh hoạt theo hướng thiết thực, cụ thể. Kết hợp, phối hợp các hình thức hoạt động giữa các tổ chức chính thống và phi chính thống để đưa công tác Mặt trận, đoàn thể đến từng hộ gia đình, để tăng cường tập hợp quần chúng, nâng cao tính tích cực chính trị - xã hội, tính tự quản, đoàn kết cộng đồng dân cư vào việc xây dựng cuộc sống mới, vào đây mạnh Quy chế dân chủ cơ sở đối với nông thôn của Hải Phòng.

Ba là, xây dựng cơ chế giám sát và phản biện của Mặt trận Tổ quốc đối với hoạt động của chính quyền và các đoàn thể, hoạt động và lối sống của cán bộ công chức từ thành phố đến cơ sở sinh sống trên địa bàn dân cư của xã. Cấp ủy đảng, chính quyền xã cần tăng cường tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với nhân dân, thường xuyên lắng nghe ý kiến Mặt trận và các đoàn thể nhân dân của xã phản ánh với Đảng. Nhà nước những vấn đề mà nhân dân quan tâm, tham gia xây dựng chủ trương, chính sách, pháp luật hợp với đời sống.

Bốn là, hiện nay thành phố Hải Phòng đã tập trung đẩy mạnh xây dựng các đoàn thể cấp xã vững mạnh. Tuy nhiên, cán bộ khối đoàn thể cần được lựa chọn từ những người có khả năng tác chiến "cầm tay chỉ việc" và kinh nghiệm trong vận động quần chúng, có uy tín và bản lĩnh. Đồng thời, cần điều chỉnh kinh phí và các chế độ, chính sách thích hợp cho các đoàn thể cấp xã hoạt động theo tinh thần "khoán" đối với mỗi đoàn thể.

5. Hoàn thiện cơ chế phối hợp hoạt động của các tổ chức trong hệ thống chính trị cấp xã ở Hải Phòng hiện nay

Bản chất của mối quan hệ giữa tổ chức đảng và chính quyền cấp xã thể hiện ở việc Đảng lãnh đạo chính quyền (thông qua chi, đảng ủy và ban thường vụ) chính quyền triển khai thực hiện nghị quyết của Đảng bằng các hoạt động quản lý nhà nước; tổ chức tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân tham gia quản lý nhà nước, quản lý xã hội và các hoạt động kinh tế, văn hóa - xã hội. Mối quan hệ ấy phải được thực hiện thông qua các mối quan hệ cụ thể giữa chi ủy, đảng ủy với HĐND cấp xã; giữa chi đảng ủy với UBND; giữa bí thư chi, đảng ủy với chủ tịch HĐND; Bí thư chi, đảng ủy với chủ tịch UBND; quan hệ giữa chi ủy, chi bộ, bí thư chi bộ với

thôn, xóm. Do đó, hướng cải cách các mối quan hệ giữa các tổ chức trong hệ thống chính trị ở cấp xã dưới sự lãnh đạo của Đảng, cần đi vào thực chất, cụ thể:

- Quan hệ giữa tổ chức đảng xã và chính quyền xã. Bản chất của mối quan hệ này là tổ chức đảng lãnh đạo chính quyền xã. Sự lãnh đạo đó là tất yếu khách quan, bảo đảm cho chính quyền của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân.

Chính quyền triển khai tổ chức thực hiện nghị quyết của tổ chức đảng và của cấp ủy xã bằng các hoạt động quản lý nhà nước; tạo mọi điều kiện thuận lợi cho nhân dân tham gia quản lý nhà nước, quản lý xã hội và các hoạt động kinh tế, văn hóa, xã hội. Mỗi quan hệ ấy được thực hiện thông qua các mối quan hệ cụ thể giữa cấp ủy với HĐND xã; giữa cấp ủy với UBND xã; giữa Bí thư với Chủ tịch HĐND xã; giữa Bí thư với UBND xã.

Tổ chức đảng xã lãnh đạo chính quyền bằng các chủ trương, nghị quyết, các biện pháp lớn trên tất cả các mặt về kinh tế, xã hội, quốc phòng an ninh, xây dựng chính quyền: bằng việc bố trí cán bộ và công tác kiểm tra việc chấp hành đường lối, chủ trương, chính sách, chỉ thị, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước; sự lãnh đạo thông qua đảng viên trong chính quyền xã, đặc biệt là đảng viên phụ trách công tác trong HĐND, UBND. Chủ tịch HĐND và UBND phải phục tùng, chịu sự lãnh đạo của bí thư cấp ủy. UBND xã chấp hành, tổ chức thực hiện theo chức năng, quyền hạn như luật định.

Theo khảo sát thực tiễn, phần lớn các xã thực hiện mô hình bí thư đồng thời là chủ tịch HĐND. Mô hình này vừa hiệu quả, vừa tập trung quyền lực. Bí thư vừa là người cùng cấp ủy quyết định chủ trương, vừa trực tiếp chủ trì

hoạt động của HĐND. Chủ tịch UBND xã với tư cách là người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương đồng thời là Phó Bí thư hoặc Ủy viên Ban Thường vụ hoặc cấp ủy viên, chịu sự lãnh đạo của Bí thư đồng thời là Chủ tịch HĐND. Bí thư có quyền yêu cầu Chủ tịch xã báo cáo, có quyền chỉ thị, chỉ đạo, đôn đốc Chủ tịch xã thực hiện chức trách của mình. Quan hệ giữa người đứng đầu tổ chức đảng, chính quyền là quan hệ thường xuyên, hàng ngày nhằm giải quyết những công việc đòi hỏi sự thống nhất quan điểm, biện pháp tiến hành và mục tiêu cần đạt được.

- Quan hệ giữa tổ chức đảng với Mặt trận và các đoàn thể ở xã. Tổ chức cơ sở đảng, cấp ủy cơ sở lãnh đạo Mặt trận và các đoàn thể bằng chủ trương quan điểm; bằng công tác cán bộ (dự kiến, đào tạo, đề xuất cán bộ chủ chốt và nắm chắc cán bộ chủ chốt); bằng công tác tuyên truyền, vận động, thuyết phục, tổ chức, kiểm tra và sự gương mẫu của đảng viên. Tuy đặt dưới sự lãnh đạo thống nhất của tổ chức đảng xã, song Mặt trận và các đoàn thể có tính độc lập tương đối về tổ chức và hoạt động sáng tạo của Mặt trận và các đoàn thể; Đảng lắng nghe ý kiến đóng góp của Mặt trận và các đoàn thể đối với sự lãnh đạo của Đảng và đối với cán bộ, đảng viên. Tổ chức cơ sở đảng, cấp ủy ra nghị quyết, các đoàn thể thực hiện, nhưng ý kiến, nguyện vọng, sáng kiến đóng góp của nhân dân trong phong trào thực tiễn của các đoàn thể lại bổ sung cho những quyết định của tổ chức cơ sở đảng, của cấp ủy cơ sở.

- Quan hệ giữa chính quyền và Mặt trận và các đoàn thể ở xã: Ngoài mối quan hệ khăng khít giữa Đảng và chính quyền, giữa Đảng với Mặt trận và các đoàn thể, thì trong hệ thống chính trị ở xã, quan hệ giữa chính quyền, cụ thể là HĐND, UBND với Mặt trận và các đoàn thể

cũng hết sức quan trọng, đặc biệt là Mặt trận Tổ quốc. Hiến pháp Việt Nam năm 2013 khẳng định: "Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên là cơ sở chính trị của chính quyền nhân dân. Mặt trận phát huy truyền thống đoàn kết toàn dân, tăng cường sự nhất trí về chính trị và tinh thần trong nhân dân, tham gia xây dựng và củng cố chính quyền nhân dân, cùng Nhà nước chăm lo và bảo vệ lợi ích chính đáng của nhân dân...". Nhà nước tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên hoạt động có hiệu quả.

Như vậy, quan hệ giữa Mặt trận với chính quyền là quan hệ phối hợp để thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của pháp luật. Mặt trận Tổ quốc ở xã là nơi tập hợp lực lượng, động viên các tầng lớp nhân dân trong việc xây dựng chính quyền và thực hiện các chương trình mục tiêu do Đảng bộ và HĐND xã đề ra.

6. Đẩy mạnh việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở là khâu đột phá để xây dựng và hoàn thiện hệ thống chính trị cấp xã

Một là, gắn với thúc đẩy dân chủ là chú trọng việc nâng cao dân trí cho nhân dân, mà trước hết nâng cao dân trí bằng phổ cập giáo dục từng bậc học. Tuy nhiên, vấn đề nâng cao dân trí phải đi liền với phát triển kinh tế, cải thiện đời sống của nhân dân, xóa đói giảm nghèo, chăm sóc sức khỏe của nhân dân là tạo tiền đề điều kiện cho việc thực hiện tốt dân chủ cơ sở. Người dân không thể làm chủ xã hội khi còn nghèo nàn, lạc hậu, ốm đau bệnh tật, mù chữ.

Hai là, phải đẩy mạnh tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật trong nhân dân. Trước hết, yêu cầu cán bộ, đảng viên ở cấp xã phải hiểu rõ mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng của việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở. Đội ngũ cán bộ cơ sở không chỉ phải nắm vững

tinh thần nội dung của quy chế dân chủ và gương mẫu thực thi, mà còn phải rèn luyện nâng cao khả năng nghiên cứu và công tác tuyên truyền vận động quần chúng nhằm tuyên truyền giải thích cho dân hiểu nội dung dân chủ và đảm bảo các điều kiện, cũng như động viên nhân dân thực hiện đúng quy chế dân chủ, ngăn chặn loại bỏ các biểu hiện độc đoán chuyên quyền, trù dập nhân dân, biểu hiện dân chủ hình thức, dân chủ một chiều, dân chủ cục đọan.

Ba là, phải gắn chặt việc tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở với việc thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 khóa IX về: "Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng hệ thống chính trị cơ sở, xã, phường, thị trấn". Do đó, phải tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng đối với việc thực hiện dân chủ cơ sở. Đảng vừa là thành viên của hệ thống chính trị cấp xã, vừa là người lãnh đạo hệ thống chính trị cấp xã, xây dựng tổ chức đảng cấp xã vững mạnh mới thực sự đảm bảo phát huy và thực hiện tốt dân chủ cơ sở. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng đối với chính quyền xã để xây dựng chính quyền cấp xã thật sự coi trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Chỉ đạo các cấp, các ngành nâng cao vai trò quản lý nhà nước về lĩnh vực khiếu tố, đồng thời thường xuyên kiểm tra, đôn đốc cấp xã trong việc thực hiện Luật khiếu nại, tố cáo của công dân và thực hiện công tác tiếp dân theo Nghị định 89/CP của Chính phủ. Nâng cao vai trò giám sát và chức năng phản biện của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể cấp xã đối với việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở. Mặt trận Tổ quốc thành phố chủ trì phối hợp với các ngành liên quan xây dựng quy chế giám sát theo hướng giám sát phi quyền lực nhà nước và mang tính quan sát phát hiện, để từ đó phản ánh với các cơ quan

có thẩm quyền. UBND huyện tăng cường việc kiểm tra hoạt động mọi mặt của chính quyền xã, hình thức kiểm tra vừa định kỳ vừa đột xuất, có thể dùng phương pháp kiểm tra chọn mẫu làm căn cứ rút ra các vấn đề áp dụng cho toàn địa phương.

Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng; sự phối hợp giữa Đảng, chính quyền và các đoàn thể nhằm đẩy mạnh hơn nữa công tác kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. Củng cố ban chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ ở cả ba cấp thành phố, huyện, xã. Tăng cường việc tổ chức triển khai thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở đi đôi với việc thường xuyên kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết rút bài học kinh nghiệm nhằm tiếp tục hoàn thiện và thực hiện triệt để Quy chế dân chủ ở cơ sở □

Tài liệu tham khảo:

1. Vũ Hoàng Công: *Hệ thống chính trị ở cơ sở - đặc điểm, xu hướng và giải pháp*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002.
2. Nguyễn Văn Sáu, Hồ Văn Thông: *Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở và xây dựng chính quyền cấp xã ở nước ta hiện nay*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2003.
3. Nguyễn Văn Sáu, Hồ Văn Thông (Chủ biên): *Thế chế dân chủ và phát triển nông nghiệp, nông thôn Việt Nam*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2005.
4. Hoàng Chí Bảo: *Hệ thống chính trị ở cơ sở nông thôn nước ta hiện nay*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2005.
5. Hoàng Chí Bảo: *Dân chủ và dân chủ ở nông thôn trong quá trình đổi mới*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2007.